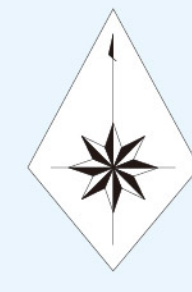


PHÒNG TRÁNH BẢN ĐỒ THẨM HỌA



Tâm thế khi sơ tán

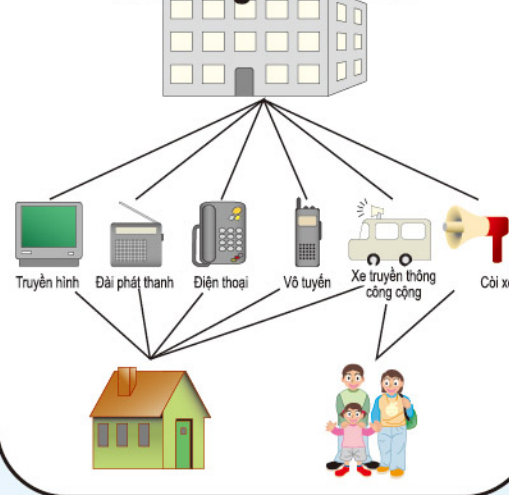
- Hãy thu thập thông tin thời tiết và thông tin lũ lụt mới nhất qua đài phát thanh và truyền hình.
- Người cao tuổi và trẻ em cần sơ tán sớm.
- Hãy chuẩn bị nhu yếu phẩm và các vật dụng ở mức tối thiểu cần thiết khi sơ tán (thức ăn dự trữ, nước uống, đèn pin, đài phát thanh cầm tay, v.v.) và hãy cố gắng sơ tán ít nhất 2 người.
- Hãy cố gắng sơ tán bằng đường đi bộ. Sử dụng xe ô tô để sơ tán có thể gặp nguy hiểm. Khi sơ tán, trước hết, hãy di chuyển nhanh chóng đến đường không bị ngập nước.
- Dòng nước do lũ lụt tạo ra dự kiến diễn ra khá nhanh ở một số khu vực. Trong quá trình sơ tán, hãy thận trọng lưu ý cả tốc độ của dòng nước.

Hãy chủ động sơ tán trong trường hợp không được kêu gọi sơ tán từ Trung tâm hành chính địa phương nhưng bạn cảm thấy có nguy cơ nguy cơ xảy ra lũ lụt hoặc sạt lở đất.

Không bị tác động bởi tin đồn!
Trong thời gian xảy ra thảm họa, bạn dễ bị tác động bởi những tin đồn và thông tin sai lệch. Hãy chú ý đến thông tin phát ra từ các cơ quan truyền thông, chính quyền Thành phố, Huyện hoặc Làng xã, Sở cảnh sát, và Sở PCCC.

Hãy cẩn thận với thảm họa sạt lở núi, sạt lở vách đá và sóng thần!
Hãy sơ tán nhanh chóng ở những khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở núi, sạt lở vách đá và sóng thần.

Bản đồ phương thức truyền tải thông tin sơ tán



Bản đồ vùng nguy hiểm và các vị trí nguy hiểm về sạt lở đất và cát

Đôi khi những hiện tượng như vậy cũng xảy ra khi phải sơ tán thảm họa đất và cát.

- Cả tiếng ồn âm thanh ra từ núi.
- Dù mưa vẫn không dứt nhưng mưa trước dừng lại giảm xuống.
- Cứng cây có tiếng kêu lách cách do bị đứt gãy.
- Nước phun trào từ dốc.
- Nước trong các suối và giếng bị đục.
- Xuất hiện các vết nứt trên mặt đất.
- Cả nhiều vết nứt nhỏ rơi xuống.

Để sẵn sàng ứng phó trong trường hợp khẩn cấp, hãy nhớ những điều sau:

Tránh đi đến những khu vực nguy hiểm. Hãy giữ bình tĩnh và chờ đợi sự hướng dẫn của lực lượng chức năng.

Các dòng chảy sạt lở đá và bùn đất nguy hiểm

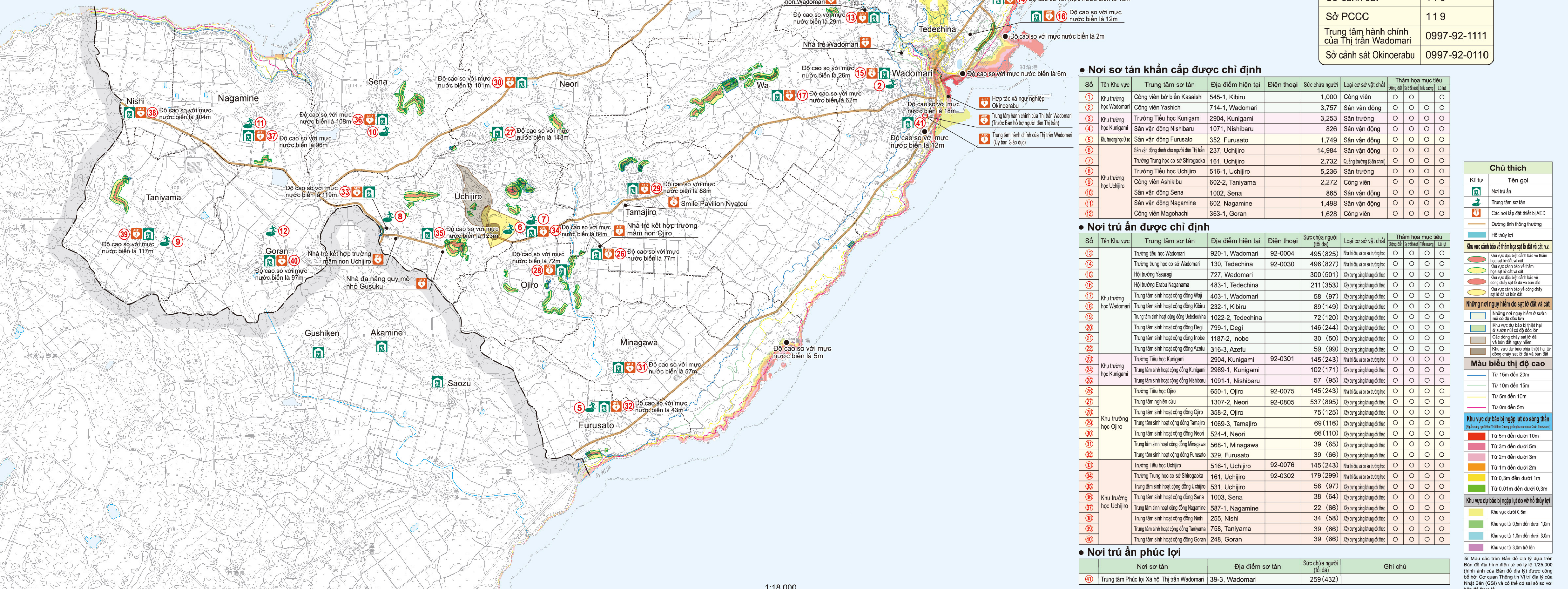
- Dòng suối có độ dốc lớn.
- Dòng suối có đá lớn cuộn trôi.
- Có nhiều nước suối hoặc nước ngầm.
- Bản đồ đất đá trên địa bàn dòng nước bị hỏng.
- Trong quá khứ.

Những nơi nguy hiểm do trượt lở đất

- Đã từng xảy ra trượt lở đất trước đây và hiện vẫn đang diễn biến.
- Có nhiều nước suối hoặc nước ngầm.
- Có mảng đất chất bị đứt gãy, đã dễ bị hỏng.
- Có đất bị biến thành đất sét do hoạt động của núi lửa hoặc ảnh hưởng của nước ngầm.

Những nơi nguy hiểm do sạt lở ở sườn núi có độ dốc lớn

- Sườn núi có vết nứt và nước suối.
- Địa chất có đất, đá dễ bị vỡ nát.
- Đã từng sạt lở đất từng xảy ra sạt lở đất.
- Giáp với khu vực đã từng xảy ra sạt lở đất.
- Địa hình dốc đứng và nền đất yếu.
- Địa hình dốc nghiêng dễ tích nước.
- Thỉnh thoảng có đá rơi.



Trung tâm sơ tán cho gia đình của bạn

Địa chỉ liên hệ lúc khẩn cấp

Địa chỉ liên lạc	Số điện thoại
Sở cảnh sát	110
Sở PCCC	119
Trung tâm hành chính của Thị trấn Wadomari	0997-92-1111
Sở cảnh sát Okinoerabu	0997-92-0110

Nơi sơ tán khẩn cấp được chỉ định

Số	Tên Khu vực	Trung tâm sơ tán	Địa điểm hiện tại	Điện thoại	Sức chứa người (tổng số)	Loại cơ sở vật chất	Thảm họa mục tiêu
1	Khu trường học Wadomari	Công viên bờ biển Kasaiishi	545-1, Kibiru		1.000	Công viên	○ ○ ○ ○
2	Khu trường học Kungami	Công viên Yashichi	714-1, Wadomari		3.757	Sân vận động	○ ○ ○ ○ ○
3	Khu trường học Kungami	Trường Tiểu học Kungami	2904, Kungami		3.253	Sân trường	○ ○ ○ ○ ○
4	Khu trường học Uchijiro	Sân vận động Nishibaru	1071, Nishibaru		826	Sân vận động	○ ○ ○ ○ ○
5	Khu trường học Uchijiro	Sân vận động Furusato	352, Furusato		1.749	Sân vận động	○ ○ ○ ○ ○
6	Khu trường học Uchijiro	Sân vận động Degi	237, Uchijiro		14.984	Sân vận động	○ ○ ○ ○ ○
7	Khu trường học Uchijiro	Trường Trung học cơ sở Shiragaoka	161, Uchijiro		2.732	Quảng trường (Sân chơi)	○ ○ ○ ○ ○
8	Khu trường học Uchijiro	Trường Tiểu học Uchijiro	516-1, Uchijiro		5.236	Sân trường	○ ○ ○ ○ ○
9	Khu trường học Uchijiro	Công viên Ashikibu	602-2, Taniyama		2.272	Công viên	○ ○ ○ ○ ○
10	Khu trường học Uchijiro	Sân vận động Sena	1002, Sena		865	Sân vận động	○ ○ ○ ○ ○
11	Khu trường học Uchijiro	Sân vận động Nagamine	602, Nagamine		1.498	Sân vận động	○ ○ ○ ○ ○
12	Khu trường học Uchijiro	Công viên Magohachi	363-1, Goran		1.628	Công viên	○ ○ ○ ○ ○

Nơi trú ẩn được chỉ định

Số	Tên Khu vực	Trung tâm sơ tán	Địa điểm hiện tại	Điện thoại	Sức chứa người (tổng số)	Loại cơ sở vật chất	Thảm họa mục tiêu
13	Trường Tiểu học Wadomari	Trường Tiểu học Wadomari	920-1, Wadomari	92-0004	495 (825)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○ ○ ○ ○ ○
14	Trường Tiểu học Wadomari	Trường Tiểu học cơ sở Wadomari	130, Tedechina	92-0030	496 (827)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○ ○ ○ ○ ○
15	Hội trường Yasuragi	Hội trường Yasuragi	727, Wadomari		300 (501)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
16	Hội trường Erabu Nagahama	Hội trường Erabu Nagahama	483-1, Tedechina		211 (353)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
17	Khu trường học Wadomari	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Waji	403-1, Wadomari		58 (97)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
18	Khu trường học Wadomari	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Utedechina	232-1, Kibiru		89 (149)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
19	Khu trường học Wadomari	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Degi	1022-2, Tedechina		72 (120)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
20	Khu trường học Wadomari	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Inobe	799-1, Degi		146 (244)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
21	Khu trường học Wadomari	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Azefu	1187-2, Inobe		30 (50)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
22	Khu trường học Wadomari	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Azefu	316-3, Azefu		59 (99)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
23	Khu trường học Kungami	Trường Tiểu học Kungami	2904, Kungami	92-0301	145 (243)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○ ○ ○ ○ ○
24	Khu trường học Kungami	Trường Tiểu học cơ sở Kungami	1099-1, Kungami		102 (171)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
25	Khu trường học Kungami	Trường Tiểu học cơ sở Nishibaru	1091-1, Nishibaru		57 (95)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
26	Khu trường học Ojiro	Trường Tiểu học Ojiro	650-1, Ojiro	92-0075	145 (243)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○ ○ ○ ○ ○
27	Khu trường học Ojiro	Trung tâm nghiên cứu	1307-2, Neori	92-0805	537 (895)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
28	Khu trường học Ojiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Ojiro	358-2, Ojiro		75 (125)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
29	Khu trường học Ojiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Tamajiro	1069-3, Tamajiro		69 (116)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
30	Khu trường học Ojiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Neori	524-4, Neori		66 (110)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
31	Khu trường học Ojiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Minagawa	568-1, Minagawa		39 (65)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
32	Khu trường học Ojiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Furusato	329, Furusato		39 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
33	Khu trường học Uchijiro	Trường Tiểu học Uchijiro	516-1, Uchijiro	92-0076	145 (243)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○ ○ ○ ○ ○
34	Khu trường học Uchijiro	Trường Trung học cơ sở Shiragaoka	161, Uchijiro	92-0302	179 (299)	Nhà thi đấu và cơ sở trường học	○ ○ ○ ○ ○
35	Khu trường học Uchijiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Uchijiro	531, Uchijiro		58 (97)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
36	Khu trường học Uchijiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Sena	1003, Sena		38 (64)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
37	Khu trường học Uchijiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Nagamine	587-1, Nagamine		22 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
38	Khu trường học Uchijiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Nishi	255, Nishi		34 (58)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
39	Khu trường học Uchijiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Taniyama	758, Taniyama		39 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○
40	Khu trường học Uchijiro	Trung tâm sinh hoạt cộng đồng Goran	248, Goran		39 (66)	Xây dựng bằng khung cốt thép	○ ○ ○ ○ ○

Nơi trú ẩn phúc lợi

Số	Nơi sơ tán	Địa điểm sơ tán	Sức chứa người (tổng số)	Ghi chú
41	Trung tâm Phúc lợi Xã hội Thị trấn Wadomari	39-3, Wadomari	259 (432)	

Chú thích

Kí tự: Nơi trú ẩn, Trung tâm sơ tán, Các nơi lập đội thiết bị AED, Đường lối thông thường, Hồ thủy lợi.

Khu vực đặc biệt bảo vệ thảm họa sạt lở đất và cát, v.v.

Khu vực đặc biệt cảnh báo về thảm họa sạt lở đất và cát, Khu vực cảnh báo về thảm họa sạt lở đất và cát, Khu vực đặc biệt cảnh báo về dòng chảy sạt lở đất và bùn đất, Khu vực cảnh báo về dòng chảy sạt lở đất và bùn đất.

Những nơi nguy hiểm do sạt lở đất và cát

Những nơi nguy hiểm ở sườn núi có độ dốc lớn, Khu vực dự báo bị thiệt hại ở sườn núi có độ dốc lớn, Các dòng chảy sạt lở đất và bùn đất nguy hiểm, Khu vực dự báo chịu thiệt hại từ dòng chảy sạt lở đất và bùn đất.

Màu biểu thị độ cao

Từ 15m đến 20m, Từ 10m đến 15m, Từ 5m đến 10m, Từ 0m đến 5m.

Khu vực dự báo bị ngập lụt do sóng thần

Từ 5m đến dưới 10m, Từ 3m đến dưới 5m, Từ 2m đến dưới 3m, Từ 1m đến dưới 2m, Từ 0,3m đến dưới 1m, Từ 0,01m đến dưới 0,3m.

Khu vực dự báo bị ngập lụt do vỡ hồ thủy lợi

Khu vực dưới 0,5m, Khu vực từ 0,5m đến dưới 1,0m, Khu vực từ 1,0m đến dưới 3,0m, Khu vực từ 3,0m trở lên.

※ Màu sắc trên Bản đồ địa lý dựa trên Bản đồ địa hình hiện tại có tỷ lệ 1:25.000 (hình ảnh của Bản đồ địa lý) được công bố bởi Cơ quan Thông tin Địa lý của Nhật Bản (GSI) và có thể có sai số so với bản đồ thực tế.